TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI Đ THÀNH** **PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 448/2023/QĐST-HNGĐ	*Hoài Đ, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2011 ngày 06/5/2011 của Uỷ ban nhân dân xã Đ Giang, huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 441/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Đỗ Thị M**, sinh năm 1988.
- Anh **Lê Tuấn A**, sinh năm 1979.

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn LK, xã ĐG, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Đỗ Thị M và anh Lê Tuấn A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Tuấn A và chị Đỗ Thị M có 02 (hai) con chung là: cháu Lê Anh Đ, sinh ngày 14/7/2012 và cháu Lê Ngọc S, sinh ngày 04/8/2014. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao: Lê Anh Đ, sinh ngày 14/7/2012 cho anh Lê Tuấn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Ngọc S, sinh ngày 04/8/2014 cho chị Đỗ Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự nguyện thực hiện.

Anh Lê Tuấn A và chị Đỗ Thị M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung (tài sản, công sức, công nợ): Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Tuấn A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tuấn A và chị Đỗ Thị M.

- Về con chung: Giao cháu Lê Anh Đ, sinh ngày 14/7/2012 cho anh Lê Tuấn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Ngọc S, sinh ngày 04/8/2014 cho chị Đỗ Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự nguyện thực hiện.

Anh Lê Tuấn A và chị Đỗ Thị M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (tài sản, công sức, công nợ): Anh Lê Tuấn A và chị Đỗ Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Tuấn A phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Xác định anh Tuấn A đã nộp đủ tiền lệ phí theo biên lai số 0005280 ngày 24/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *TAND. Thành phố Hà Nội;*
- *VKSND.H.Hoài Đ;*
- *UBND xã ĐG (số 46/2011 ngày 06/5/2011);*
- *Chi cục THADS H.Hoài Đ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Anh